

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2021/HS-ST
Ngày 08/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ- TỈNH QUẢNG NAM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thông

2. Ông Nguyễn Hữu Tin

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Thanh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hoàng- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 47/2021/TLHS-ST ngày 26 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2021/QĐXXST-HS ngày 25/6/2021 đối với bị cáo:

Bùi Đức H, sinh ngày 26 tháng 3 năm 1984; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khối phố Đồng S, phường Trường X, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Kinh doanh; con ông Bùi Đức V, sinh năm 1959 và bà Huỳnh Thị K, sinh năm 1961; vợ Nguyễn Thị Thúy N, sinh năm 1990 (đã ly hôn); có 02 con, lớn sinh năm 2010; nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 24/02/2014, bị Công an phường Trường X, thành phố Tam Kỳ xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép” và 2.000.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”;

- Ngày 09/3/2015, bị Công an phường Trường X, thành phố Tam Kỳ xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép ăn tiền dưới hình thức xóc bầu cua tôm cá”, nộp phạt ngày 09/3/2015;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1965.

Trú tại: Khối phố Xuân T, phường Trường X, thành phố T, tỉnh Quảng Nam (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng:

1/ Võ Thanh X, sinh năm 1981.

Trú tại: Khối phố Xuân T, phường Trường X, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

2/ Nguyễn Bá T, sinh năm 1990.

Trú tại: Thôn Lộc T, xã Tam T, huyện Phú N, tỉnh Quảng Nam.

3/ Võ Đức N, sinh năm 1967.

Trú tại: Khối phố Xuân T, phường Trường X, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

4/ Nguyễn T, sinh năm 1976.

Trú tại: Khối phố Xuân T, phường Trường X, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

5/ Lê Văn V, sinh năm 1984.

Trú tại: Khối phố Xuân T, phường Trường X, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Tất cả đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 03/11/2020, do nghi ngờ bà Nguyễn Thị M là người tác động làm vợ chồng bị cáo H ly hôn nên H mang theo 01 cây kiếm bằng kim loại dài khoảng 49,5cm (trong đó phần lưỡi kiếm dài 35cm, rộng 2cm, một đầu được mài nhọn; phần cán kiếm dài 14,5cm, hình trụ tròn, đường kính 2cm; vỏ kiếm bằng kim loại màu đen dài 42cm, đường kính 2,5cm) đến nhà bà M. Lúc đến trước nhà bà M, bị cáo H gặp anh Võ Thanh X (sinh năm 1981), ông Võ Đức N (sinh năm 1967), ông Nguyễn T (sinh năm 1976), anh Nguyễn Bá T (sinh năm 1990), anh Lê Văn V (sinh năm 1984) cùng trú tại khối phố Xuân T, phường Trường X, thành phố T là thợ hồ sửa nhà cho bà Ngô Thị K (nhà sát cạnh nhà bà M) đang chuẩn bị nhậu trong sân nhà bà M. Huy hỏi mấy anh thợ hồ “bà M đâu”, anh X trả lời “bà M đang tắm trong nhà”, nghe vậy H đứng trong sân nhà đợi bà M. Một lát sau, bà M tắm xong đi ra từ phía sau nhà lên phía trước theo đường hành lang bên trái hông nhà (hướng từ ngoài đường nhìn vào trong nhà), thấy bà M đi ra H cầm cây kiếm (chưa rút ra khỏi vỏ) chạy tới chỉ vào mặt bà M rồi nói “chuyện vợ chồng tôi đã rứa rồi bà đừng có xen vào, có chuyện gì bà chết với tôi”, bà M tiến lại gần H và nói “có ngon mi giết tau đi”, H dùng cây kiếm (chưa rút ra khỏi vỏ) đẩy vào bụng bà M để bà M không tiếp tục tiến tới. Sau đó, Huy rút kiếm ra khỏi vỏ, tay phải cầm kiếm đặt phần lưỡi kiếm lên cổ trái bà M và nói “vợ chồng tôi có chuyện gì thì bà rút cái đầu”, bà M sợ quá nên vùng vẫy thì lưỡi kiếm đụng vào vành tai trái của bà M làm rách vành tai gây chảy máu. Thấy vậy mọi người chạy vào can ngăn và đưa bà M đi bệnh viện cấp cứu. Sau đó, Công an phường Trường X đến lập biên bản ghi nhận sự việc.

Tại Bản giám định thương tích số 411/GĐTT.20 ngày 12/11/2020 và Công văn số 209 ngày 14/12/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam xác định thương tích của bà Nguyễn Thị M như sau:

- Vùng đỉnh- thái dương bên trái còn dấu sưng nề, thâm tím tụ máu nhẹ lan tỏa dưới da, ấn đau. Tổn thương này do vật tày không có cạnh tác động gây nên, lực tác động vừa phải. Hướng từ trên xuống dưới, từ trái sang phải. Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc được nhưng còn đau đầu, chóng mặt do tình trạng chấn động não đã được điều

trị nội khoa ổn định. Tay, chân vận động gấp, duỗi và đi lại được bình thường. Tỷ lệ thương tích 05%.

- Mặt trước vành tai trái có vết rách da nông đã lành còn đóng vảy dài 0,7cm, rộng 0,2cm. Vết thương do vật sắc cạnh gây nên. Hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải. Ống tai ngoài bên trái khô sạch, thông thoáng không có máu đọng. Tỷ lệ thương tích 01%.

- Bệnh nhân van đau vùng hạ sườn- hông trái, không thấy sát da, bấm tụ máu dưới da, ấn đau nhẹ, đau chủ yếu đau da và cơ. Sang chấn này do vật tày không có cạnh tác động gây nên, sau thời gian điều trị sẽ khỏi nên không xếp tỷ lệ thương tích.

Tổng tỷ lệ thương tích 06%.

Ngày 09/11/2020, bà M có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Bùi Đức H.

Với tình tiết nêu trên, tại Cáo trạng số 48/CT-VKSTK-HS ngày 19/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Bùi Đức H về tội "*Cố ý gây thương tích*" với tình tiết "Dùng hung khí nguy hiểm" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bùi Đức H; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích", áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Đức H từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 12 tháng đến 18 tháng.

Đồng thời xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến gì về kết luận giám định thương tích của bị hại và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Bị hại Nguyễn Thị M mặc dù vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn giữ nguyên yêu cầu khởi tố và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] **Về nội dung:**

[21.] Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Do nghi ngờ bị hại bà Nguyễn Thị M là người tác động làm cho vợ chồng bị cáo ly hôn nên khoảng 17 giờ ngày 03-11-2020, tại nhà bà Nguyễn Thị M thuộc khối phố Xuân T, phường Trường X, thành phố Tam Kỳ, bị cáo Bùi Đức H đã có hành vi dùng cây kiếm, bằng kim loại dài 49,5cm gây thương tích ở vành tai trái cho bà M với tỷ lệ thương tích là 01%.

Hành vi và hậu quả của bị cáo gây ra đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 *(đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017)*. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ đã truy tố đối với bị cáo với điều khoản và tội danh trên là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2.3] Xét thấy, bị cáo nhận thức được việc xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác sẽ bị xử lý nghiêm minh; xuất phát từ việc nghi ngờ bà M tác động làm cho vợ chồng bị cáo ly hôn nên bị cáo đã thực hiện hành vi trái pháp luật, gây thương tích cho bị hại. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm tổn hại đến sức khỏe, tinh thần của bị hại. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi “đánh bạc trái phép; xâm hại sức khỏe người khác” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội, do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, quá trình tố tụng bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường chi phí cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát và giáo dục là phù hợp. Bản thân bị cáo chưa có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng nghĩa vụ khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo.

[2.5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Bùi Đức H đã bồi thường cho bà Nguyễn Thị M số tiền 3.000.000 đồng, bà M không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra có thu giữ: 01 cây kiếm bằng kim loại dài 49,5cm (trong đó phần lưỡi kiếm dài 35cm, rộng 2cm, một đầu được mài nhọn; phần cán kiếm dài 14,5cm, hình trụ tròn, đường kính 2cm; vỏ kiếm bằng kim loại màu đen dài 42cm, đường kính 2,5cm), đây là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[2.7] Các vấn đề liên quan khác:

Đối với thương tích theo kết luận giám định ở vùng đầu của bà M (5%): bà M khai do H dùng cán cây kiếm đánh gây ra. Tuy nhiên, qua làm việc, H khai không dùng cán kiếm đánh vào vùng đầu của bà M, những người có mặt tại hiện trường không ai nhìn thấy H đánh vào vùng đầu của bà Mai, chỉ có lời khai duy nhất của bà

M. Mặt khác, theo biên bản sự việc của Công an phường Trường X và biên bản xác minh của Công an thành phố Tam Kỳ tại Khoa cấp cứu Bệnh viện Đa khoa Quảng Nam ngay sau khi sự việc xảy ra thì cũng chỉ ghi nhận bà M chỉ có 01 vết rách da ở vành tai trái, ngoài ra không có thương tích nào khác. Vì vậy, không đủ căn cứ xác định 5% thương tích trên đầu của bà M là do H gây ra là phù hợp.

[2.8] Về án phí: Bị cáo Bùi Đức H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*);

Tuyên bố bị cáo Bùi Đức H phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Xử phạt bị cáo Bùi Đức H 15 (*mười lăm*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Trường X, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Bùi Đức H cho Ủy ban nhân dân phường Trường X, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật Thi hành án hình sự.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 cây kiếm bằng kim loại dài 49,5cm (trong đó phần lưỡi kiếm dài 35cm, rộng 2cm, một đầu được mài nhọn; phần cán kiếm dài 14,5cm, hình trụ tròn, đường kính 2cm; vỏ kiếm bằng kim loại màu đen dài 42cm, đường kính 2,5cm).

(Hiện, tang vật trên đang được Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tam Kỳ tạm giữ theo biên bản giao nhận lập ngày 19-5-2021).

3. Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người tham gia tố tụng có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND TP Tam Kỳ;
- Công an TP Tam Kỳ;
- Chi cục THADS TP Tam Kỳ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

